



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Đ/c: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: 0251 3836170

Fax: 0251 3836774

Website: sadakim.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2022

Đồng Nai, tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600869728
- Vốn điều lệ: 26.000.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 26.000.000.000 VND
- Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.
- Số điện thoại: 0251 3836170
- Số fax: 0251 3836774
- Website: sadakim.vn
- Mã cổ phiếu: SDK

Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày thành lập công ty: Công ty được thành lập ngày 01 tháng 02 năm 2007 trên cơ sở cổ phần hóa Nhà máy cơ khí luyện kim thuộc Công ty thép Miền Nam (Hoạt động từ năm 1976).

Thời điểm niêm yết trên sàn Upcom: ngày 28 tháng 10 năm 2010.

Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

Ngày 27/12/2006, Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty, đại hội đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Phạm Mạnh Cường làm chủ tịch, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên do ông Nguyễn Thanh Hùng làm Trưởng ban.

Ngày 30/03/2012, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 nhiệm kỳ 2 (2012-2017) đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Nguyễn Xuân Sơn làm chủ tịch, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên do bà Hoàng Lê Ánh làm trưởng ban.

Ngày 27/03/2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã bầu bổ sung ông Nguyễn Duy Dũng làm thành viên Ban kiểm soát thay bà Hoàng Lê Ánh xin từ nhiệm theo điều chuyển của Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP.

Ngày 01/08/2015, ông Hồ Văn Ích Em thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc công ty nhận nhiệm vụ mới theo điều chuyển cán bộ của Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP.

Ngày 29/03/2016, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đã bầu bổ sung ông Phùng Vũ Anh làm thành viên HĐQT thay cho ông Hồ Văn Ích Em xin từ nhiệm theo điều chuyển của Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP.

Ngày 29/03/2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 nhiệm kỳ 3 (2017-2022) đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Nguyễn Xuân Sơn làm chủ tịch, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên do ông Nguyễn Duy Dũng làm trưởng ban.

Ngày 29/03/2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã bầu bổ sung bà Hà Thị Thu Hiền làm thành viên Ban kiểm soát thay cho ông Nguyễn Duy Dũng xin từ nhiệm vì lý do cá nhân (Ban kiểm soát bầu bà Hà Thị Thu Hiền làm Trưởng Ban kiểm soát).

Ngày 24/03/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã bầu bổ sung ông Nguyễn Minh Tính làm thành viên Hội đồng quản trị thay cho ông Phùng Vũ Anh xin từ nhiệm vì lý do cá nhân (Hội đồng quản trị bầu Ông Nguyễn Minh Tính làm Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Ngày 31/03/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhiệm kỳ 4 (2022-2027) đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên do ông Nguyễn Minh Tính làm chủ tịch, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên do bà Hà Thị Thu Hiền làm trưởng ban.

Ngày 20/06/2022, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Võ Thanh Tiến - Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 làm Tổng giám đốc và Đại diện pháp luật công ty từ ngày 20/06/2022 (miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Xuân Sơn từ ngày 20/06/2022).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh

Sau khi thay đổi bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký lần đầu ngày 09/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 27/06/2022, hiện nay ngành nghề kinh doanh của công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật)	7730
2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

	Chi tiết: Cho thuê kho, bãi (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản Số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	
3	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế tạo các sản phẩm cơ khí. Chế tạo, lắp ráp hoàn chỉnh máy móc thiết bị, cụm thiết bị.	2599
4	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Chế tạo các sản phẩm kết cấu và xây lắp công nghiệp.	2511
5	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Phân tích mẫu kim loại.	7120
6	Đúc kim loại màu Chi tiết: Luyện và đúc các sản phẩm bằng kim loại màu.	2432
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị	4659
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn vật tư các loại, nguyên liệu, vật liệu trong ngành cơ khí, luyện kim.	4669
9	Tái chế phế liệu Chi tiết: Xử lý các phế liệu kim loại (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và phù hợp với quy hoạch của tỉnh tại Quyết định số 2862/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Phê duyệt quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Đồng Nai đến 2020 tầm nhìn đến năm 2025, chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về môi trường và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT, ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại)	3830
10	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp Chi tiết: Chế tạo, sửa chữa và bảo trì thiết bị cầu trục.	2816
11	Đúc sắt, thép Chi tiết: Luyện và đúc các sản phẩm bằng kim loại đen.	2431

- Địa bàn kinh doanh: Không giới hạn.

Khách hàng của công ty bao gồm cả trong nước và xuất khẩu, với cơ cấu ngành hàng như sau:

Stt	Ngành hàng	Năm 2021		Năm 2022	
		Doanh thu (đ)	Tỷ lệ %	Doanh thu (đ)	Tỷ lệ %
1	Ngành thép	55.627.546.330	25,22	76.193.496.523	29,89
2	Xuất khẩu	131.435.079.637	59,59	142.833.791.200	56,03
3	Mía đường	7.501.759.500	3,40	11.521.410.648	4,52
4	Cao su	7.084.033.000	3,21	11.591.299.132	4,55

5	Cấp thoát nước	2.252.413.800	1,02	748.355.423	0,29
6	Xi măng	3.316.516.545	1,50	649.912.824	0,25
7	Các ngành khác	13.359.893.100	6,06	11.382.086.107	4,47
	Tổng cộng	220.577.241.912	100,00	254.920.351.857	100,00

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Công ty CP Cơ khí Luyện kim là Công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp với mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

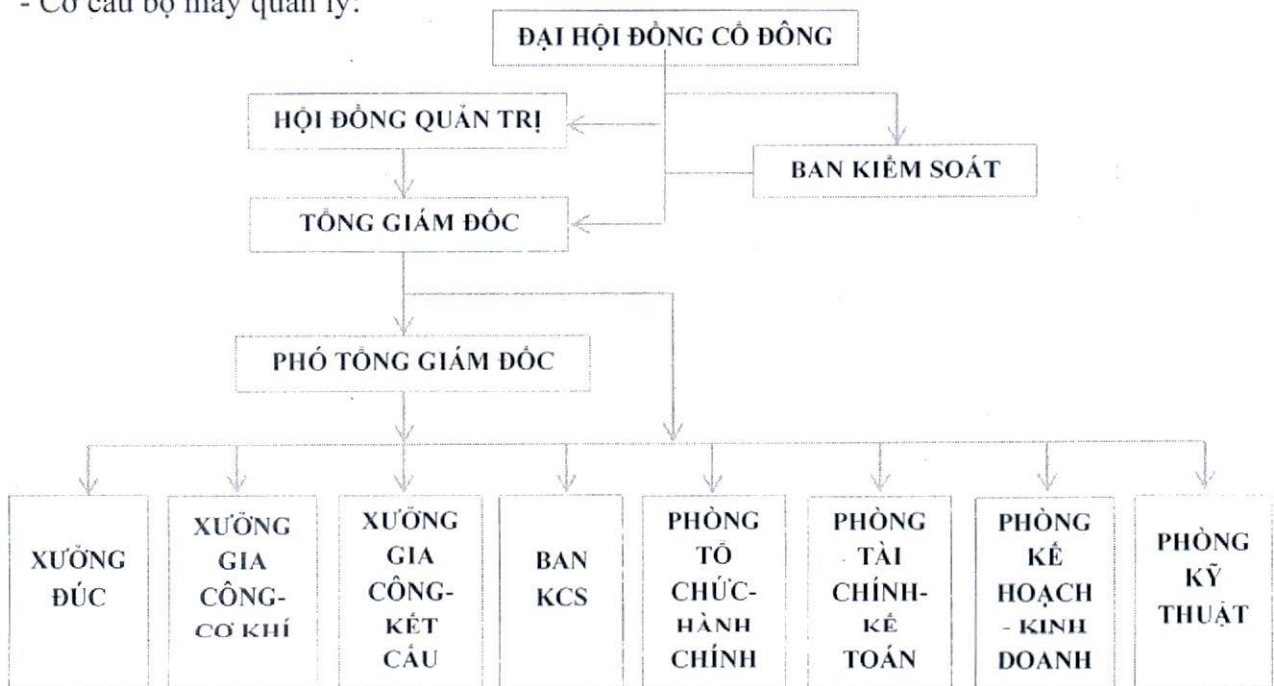
+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên họp 01 lần/năm, thông qua báo cáo của hội đồng quản trị công ty, báo cáo tài chính kiểm toán, phương án phân chia lợi nhuận năm trước; đồng thời phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, chỉ tiêu về lợi nhuận cho năm kế hoạch và các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

+ Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông bầu ra thực hiện quyền quản trị công ty.

+ Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra kiểm soát các mặt kinh doanh của công ty.

+ Ban điều hành được Hội đồng quản trị bầu ra điều hành các mặt hoạt động của công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



STT	Đơn vị	Số người	Số tổ	Ghi chú
1	Tổng giám đốc	01		
2	Phó tổng giám đốc	03		

3	Phòng kế hoạch kinh doanh	11	01	Tổ kho thuộc phòng
4	Phòng kỹ thuật	07		
5	Phòng tài chính kế toán	05		
6	Phòng tổ chức hành chính	12	02	Đội bảo vệ, vận tải, nhà ăn, y tế trực thuộc
7	Xưởng đúc	107	08	
8	Xưởng gia công cơ khí-rèn	40	08	
9	Xưởng gia công kết cấu	22	04	
10	Ban KCS	9		
	Cộng	217		

- Các công ty con, công ty liên kết

Công ty liên kết: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP sở hữu 45% vốn điều lệ của Công ty CP Cơ khí Luyện kim.

Địa chỉ: 91 Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Tiếp tục duy trì và nâng cao vị thế và thương hiệu của Sadakim, tập trung vào tiến độ và hiệu quả sản xuất để tạo lợi thế cạnh tranh;

Đầu tư thêm thiết bị, nâng cao năng lực chế tạo sản phẩm, nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường;

Phục vụ tốt các yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước;

Tăng dần doanh thu và sản lượng hàng xuất khẩu;

Làm tốt công tác thị trường, tìm kiếm và đa dạng hóa nguồn hàng, duy trì sản xuất có hiệu quả, cố gắng đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động trong Công ty;

Về đào tạo nguồn nhân lực: liên tục kiện toàn bộ máy tổ chức, chú trọng cập nhật đào tạo chuyên môn nhằm xây dựng đội ngũ kế thừa giỏi về chuyên môn, năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty phát triển trong tương lai;

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Phát triển đồng bộ các nguồn lực, củng cố uy tín của thương hiệu Sadakim trên thị trường. Chuẩn bị phương án đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, nghiên cứu tìm địa điểm, lập dự án tiền khả thi để di dời Công ty theo quy hoạch của tỉnh Đồng Nai.

- Các mục tiêu phát triển bền vững:

Thực hiện tốt mục tiêu quản lý chất lượng theo ISO9001-2015, duy trì thực hiện mục tiêu 2S tại công ty, thường xuyên kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện;

Thường xuyên bảo dưỡng mảng công viên cây xanh của công ty, nhà vệ sinh và tắm giặt cho công nhân ở các xưởng. Từng bước đầu tư cải tiến công nghệ, nhà xưởng và môi trường làm việc để có môi trường làm việc tốt hơn cho công nhân;

Đối với cộng đồng, xã hội: luôn quan tâm và hỗ trợ đóng góp cho công tác xã hội từ thiện tại địa phương hàng năm.

5. Các rủi ro

- Dự báo tình hình kinh tế Thế giới trong năm 2023 có nguy cơ suy thoái, kinh tế trong nước có nhiều rủi ro, lãi suất ngân hàng cao;
- Tình hình lạm phát ở các nước phát triển và cuộc chiến tranh Nga-Ukraine còn kéo dài;
- Ngành Thép khó khăn ảnh hưởng đến sản lượng của Xưởng Cơ khí-Rèn và Xưởng Gia công – Kết cấu;
- Khó tiếp cận được với khách hàng đa quốc gia với số lượng đơn hàng lớn và thường xuyên;
- Cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề trong và ngoài nước;
- Sản phẩm của Công ty là các phụ tùng, lắp ráp và thay thế nên không chủ động được đơn hàng, số lượng đơn hàng có giá trị nhỏ nhiều, thời gian giao hàng ngắn, thường diễn ra theo kỳ kế hoạch của khách hàng;
- Lực lượng lao động kỹ thuật vẫn đang thiếu, bổ sung khó vì ít nguồn cung.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	% 2022/2021	% so với kế hoạch
I	VỀ SẢN XUẤT					
1	Thép và gang đúc	Tấn	3.889,5	4.397,9	113,07	109,95
2	Gia công cơ khí - rèn	Tấn	1.492,0	1.589,5	106,53	88,31
3	Gia công kết cấu	Tấn	473,6	1.065,9	225,06	118,43
II	Chỉ Tiêu Tài Chính					
1	Doanh thu	Tr. đ	220.577,24	254.920,35	115,57	121,39
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	8.657,16	12.167,89	140,55	112,66
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	6.794,98	9.494,04	139,72	

Sản lượng năm 2022 ở các Xưởng đều tăng so với năm 2021 và đạt kế hoạch năm 2022 (chỉ có sản lượng của Xưởng Cơ khí – Rèn không đạt kế hoạch do những tháng cuối năm ngành Thép khó khăn mà sản phẩm cơ khí chủ yếu phục vụ ngành Thép).

Doanh thu năm 2022 đạt 254,92 tỷ bằng 121,39% kế hoạch năm và bằng 115,57% so với cùng kỳ năm 2021.

Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 12,16 tỷ bằng 112,66% kế hoạch năm và đạt 140,55% so với cùng kỳ năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cp sở hữu	Tỷ lệ %
1	Võ Thanh Tiến Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, trung cấp chính trị	Tổng giám đốc		
		Đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP	497.250	19,13
		Cá nhân	0	0
2	Trần Thanh Toàn Kỹ sư điện	Phó Tổng giám đốc		
		Đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP	175.500	6,75
		Cá nhân	0	0
3	Vũ Văn Hiến Tiến sỹ luyện kim, cao cấp chính trị	Phó tổng giám đốc		
		Cá nhân	22.100	0,85
4	Nguyễn Thái Sơn Cử nhân kinh tế	Phó tổng giám đốc		
		Cá nhân	10.000	0,38
5	Đoàn Thị Thủy Cử nhân Tài chính kế toán	Kế toán trưởng	0	0

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Ngày 31/03/2022, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Trần Thanh Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 đảm nhận chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty từ ngày 01/04/2022.

Ngày 20/06/2022, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Võ Thanh Tiến - Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 làm Tổng giám đốc và Đại diện pháp luật công ty từ ngày 20/06/2022 (miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Xuân Sơn từ ngày 20/06/2022).

Ngày 22/09/2022, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Thái Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 đảm nhận chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty từ ngày 22/09/2022.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Công ty thực hiện ký hợp đồng với tất cả cán bộ, nhân viên người lao động; được hưởng các chế độ lương, thưởng, bảo hiểm, bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại và đào tạo theo đúng quy định của luật lao động, ngoài ra công ty còn tổ chức cho tất cả cán bộ nhân viên tham quan du lịch hàng năm.

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% so cùng kỳ
Tổng số lao động bình quân năm	225	217	96,44
Lương bình quân: đồng/người/tháng (đ)	13.500.000	15.200.000	112,59
Cơ cấu lao động theo trình độ			
Tiến sỹ	1	1	100,00
Kỹ sư, cử nhân	49	45	91,84
Cao đẳng nghề	20	20	100,00

Trung cấp nghề	55	45	81,82
Công nhân kỹ thuật	60	41	68,33
Lao động phổ thông	40	65	162,50
Cơ cấu lao động theo bậc thợ			
Thợ bậc 7	10	8	80,00
Thợ bậc 6	28	21	75,00
Thợ bậc 5	20	17	85,00
Thợ bậc 4 trở xuống	115	115	100,00
Cơ cấu lao động theo độ tuổi			
Từ 55 đến 59	14	9	64,28
Từ 50 đến 54	23	20	86,96
Từ 40 đến 49	75	71	94,67
Từ 30 đến 39	76	77	101,32
Từ 18 đến 29	37	40	108,11

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư (đồng)	Giá trị giải ngân (đồng)	Mức độ hoàn thành so với kế hoạch (%)	Ghi chú
1	Đầu cắt Plasma cho máy cắt CNC	600.000.000	0	0	Xin tạm dừng
2	Đầu trộn Furan 20 tấn/h	2.500.000.000	0	0	Xin tạm dừng

Lý do xin tạm dừng các khoản đầu tư theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022:

- Đầu cắt Plasma cho máy cắt CNC: hiện nay xu thế phát triển của ngành cắt kim loại được thực hiện bởi công nghệ cắt Lazer có nhiều ưu điểm vượt trội so với công nghệ cắt Plasma. Đơn hàng liên quan đến nguyên công cắt CNC giảm, đồng thời đầu cắt hiện tại vẫn đáp ứng được khối lượng công việc hiện nay. Do đó, để giảm thiểu chi phí tài chính, công ty xin tạm dừng thực hiện đầu tư hạng mục này.

- Đầu trộn Furan 20 tấn/h: công ty đang trong quá trình xem xét các yếu tố về nhu cầu sử dụng hiện tại, nguồn khách hàng, nguồn lực tài chính cũng như lộ trình di dời khu công nghiệp Biên Hòa 1 chưa cụ thể, rõ ràng. Do đó, để giảm thiểu chi phí tài chính, công ty xin tạm dừng thực hiện đầu tư hạng mục này.

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện mua sắm một số hạng mục thiết yếu có giá trị dưới 500 triệu đồng phục vụ sản xuất bao gồm:

STT	Tên công trình, thiết bị	Số lượng	Giá trị chưa VAT (đồng)	Ghi chú
1	Lò tôi trung tần	01	445.500.000	Hoàn tất
2	Máy cắt dây gia công cơ khí	01	355.479.630	Hoàn tất
3	Máy làm ruột cát nhựa nóng	01	200.000.000	Hoàn tất
Tổng cộng			1.000.979.630	

b) Các công ty con, công ty liên kết

Công ty liên kết: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP nắm giữ 45% vốn điều lệ của công ty.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	115.878.949.947	117.084.874.083	1,04
Doanh thu thuần	220.577.241.912	254.920.351.857	15,57
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.612.647.143	11.874.805.054	37,88
Lợi nhuận khác	44.516.137	293.087.185	558,38
Lợi nhuận trước thuế	8.657.163.280	12.167.892.239	40,55
Lợi nhuận sau thuế	6.794.979.298	9.494.041.423	39,72
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	72,74%	114,79%	57,81

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,22	1,28	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,50	0,68	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61	0,61	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,56	1,57	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			

+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,64	4,53	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,87	2,19	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,031	0,037	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,150	0,208	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,059	0,081	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,039	0,046	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.600.000 cp

- Loại cổ phần: phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông (chốt ngày 30/12/2022)

Cơ cấu cổ đông theo số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần của công ty như sau:

1. Cổ đông lớn: 03

TT	Cá nhân/ tổ chức	Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP	1.170.000	45,00%
2	Nguyễn Thái Thiện	572.000	22,00%
3	Trần Phước Dũng	232.000	8,92%
	Tổng	1.974.000	75,92%

Cổ đông nhỏ: 158 (626.000 cp – chiếm 24,08% tổng số cổ phần đang lưu hành).

2. Cổ đông tổ chức: 03 (1.190.063 cp - chiếm 45,77% tổng số cổ phần đang lưu hành).

Cổ đông cá nhân: 158 (1.409.937 cp – chiếm 54,23% tổng số cổ phần đang lưu hành).

3. Cổ đông nước ngoài: 05 (44.048 cp – chiếm 1,69 % tổng số cổ phần đang lưu hành).

Cổ đông trong nước: 156 (2.555.952 cp – chiếm 98,31% tổng số cổ phần đang lưu hành).

4. Cổ đông nhà nước: 01 (1.170.000 cp – chiếm 45% tổng số cổ phần đang lưu hành).

Cổ đông khác: 160 (1.430.000 cp – chiếm 55% tổng số cổ phần đang lưu hành).

5. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm không có đợt tăng vốn cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Công ty không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của công ty trong năm:

- Gang, sắt phế liệu: 3.955,4 tấn.
- Fero các loại: 131,1 tấn
- Cát làm khuôn: 821,25 M3.
- Vật liệu phụ: 809,6 tấn.
- Nhiên liệu: 65 tấn.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty: Khoảng 7,84% hồi liệu được đưa lại nấu luyện gang và thép.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Điện năng tiêu thụ trực tiếp: 7.090.672 Kwh
- Điện năng tiêu thụ gián tiếp: 129.228 Kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Năm 2022 sử dụng 26.179 m3 được cung cấp bởi Công ty CP cấp nước Đồng Nai.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động bình quân năm 2022 là 217 người, với mức lương trung bình là 15.200.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Công ty thực hiện theo nguyên tắc phải đảm bảo an toàn mới sản xuất, tiến hành đo đạc môi trường làm việc theo quy định của Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Đồng Nai.

- Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, thường xuyên nhắc nhở các Xưởng sản xuất làm vệ sinh mặt bằng và thiết bị theo tinh thần 2S.

- Làm tốt công tác sơ cấp cứu ban đầu, dự phòng thuốc và vật tư y tế đảm bảo đủ lượng dùng cần thiết, tiết giảm được chi phí; tổ chức khám sức khỏe định kỳ và đo đặc môi trường lao động với chi phí 315,1 triệu đồng;
- Đầu tư trang thiết bị, dụng cụ cải thiện điều kiện lao động; nâng cao năng suất lao động, giảm sức lao động chân tay.
- Chăm lo cải thiện môi trường làm việc, nhà vệ sinh, công viên cây xanh v.v..
- Phục vụ bữa ăn giữa ca tự chọn với giá trị suất ăn 33.000 đồng/suất có chất lượng tốt và vệ sinh an toàn thực phẩm, duy trì việc cấp phát hàng ngày bồi dưỡng bằng hiện vật nhằm đảm bảo sức khỏe và tái tạo sức lao động.
- Xây nhà và tổ chức giặt sấy quần áo bảo hộ lao động cho người lao động trực tiếp.
- Tổ chức cho CBCNV công ty và người thân đi du lịch nghỉ mát tại TP. Vũng Tàu.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm tổ chức học an toàn lao động cho tất cả người lao động trong công ty. Những trường hợp đến kỳ hạn nâng lương đều được tập trung đào tạo nâng bậc lý thuyết và thực hành nghiêm túc.
- Cử cán bộ kỹ thuật và nghiệp vụ đi tham gia các hội thảo khoa học chuyên ngành thường xuyên.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2022 Công ty đã chỉ đạo cho Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt các hoạt động từ thiện như:

- | | |
|--|--------------|
| - Hỗ trợ quà tết 2023 cho Hội người mù TP. Biên Hòa: | 5.000.000 đ |
| - Hỗ trợ cho Hội người mù giúp học bổng cho học sinh | 5.000.000 đ |
| - Tặng quà cho các cháu học sinh giỏi năm học 2021-2022: | 46.600.000 đ |
| - Tặng quà cho các cháu nhân ngày 1-6: | 46.000.000 đ |
| - Chi họp mặt hội hưu trí công ty: | 34.000.000 đ |
| - Hoạt động ủng hộ Hội hưu trí Tổng Công ty Thép Việt Nam: | 10.000.000 đ |

Trong năm 2022 toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã đóng góp 02 ngày lương sản phẩm với số tiền 128.278.828 đồng để làm công tác xã hội từ thiện và đã chuyển cho Quỹ XHTT Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP số tiền là 51.311.531 đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm qua, tình hình chiến sự giữa Nga – Ukraine vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại đã tác động đến thị trường kinh doanh nói chung; việc Trung Quốc thực hiện Zero covid ảnh hưởng đến giá nguyên liệu, nhiên liệu, dịch vụ vận chuyển và đặc biệt là giá các vật tư cho ngành đúc tăng rất cao, nhất là các tháng đầu năm 2022.

Trước tình hình đó, với chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo công ty, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể CB-CNV đã hoàn thành tốt kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	% 2022/2021	% so với kế hoạch
I	Về Sản Xuất					
1	Thép và gang đúc	Tấn	3.889,5	4.397,9	113,07	109,95
2	Gia công cơ khí - rèn	Tấn	1.492,0	1.589,5	106,53	88,31
3	Gia công kết cấu	Tấn	473,6	1.065,9	225,06	118,43
II	Chỉ Tiêu Tài Chính					
1	Doanh thu	Tr. đ	220.577,24	254.920,35	115,57	121,39
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	8.657,16	12.167,89	140,55	112,66
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	6.794,98	9.494,04	139,72	

Sản lượng năm 2022 ở các Xưởng đều tăng so với năm 2021 và đạt kế hoạch năm 2022 (chỉ có sản lượng của Xưởng Cơ khí – Rèn không đạt kế hoạch do những tháng cuối năm ngành Thép khó khăn mà sản phẩm cơ khí chủ yếu phục vụ ngành Thép).

Doanh thu năm 2022 đạt 254,92 tỷ bằng 121,39% kế hoạch năm và bằng 115,57% so với cùng kỳ năm 2021.

Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 12,16 tỷ bằng 112,66% kế hoạch năm và đạt 140,55% so với cùng kỳ năm 2021.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản (ĐVT: đồng)

	Năm 2021	Năm 2022	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	115.878.949.947	117.084.874.083	101,04
<i>Tài sản ngắn hạn</i>	<i>86.198.338.772</i>	<i>91.742.678.474</i>	<i>106,43</i>
Tiền và các khoản tương đương tiền	7.107.068.188	9.943.559.327	139,91
Các khoản phải thu ngắn hạn	25.383.337.226	36.011.175.700	141,87
Hàng tồn kho	50.842.545.608	43.321.702.503	85,21
Tài sản ngắn hạn khác	2.865.387.750	2.466.240.944	86,07
<i>Tài sản dài hạn</i>	<i>29.680.611.175</i>	<i>25.342.195.609</i>	<i>85,38</i>
Tài sản cố định hữu hình	29.624.309.090	25.342.195.609	85,55
Tài sản cố định vô hình	56.302.085	0	0

Các chỉ tiêu khác:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<i>Cơ cấu tài sản</i>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	74,39	78,36
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	25,61	21,64
<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	60,98	61,05
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	39,02	38,95
<i>Khả năng thanh toán</i>			
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,22	1,28
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,50	0,68
<i>Tỷ suất lợi nhuận</i>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên DT thuần	%	3,92	4,77
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên DT thuần	%	3,08	3,72
<i>Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</i>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	7,47	10,39
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	5,86	8,11
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở	%	15,03	20,82

b) Tình hình nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	So sánh (%)
	Nợ phải trả	70.658.711.547	71.480.091.260	
1	Phải trả người bán ngắn hạn	18.175.662.959	23.431.699.518	
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15.370.269.621	6.218.453.152	
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	27.854.197	495.046.127	
4	Phải trả người lao động	5.654.537.695	5.701.092.352	
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	506.074.834	1.303.317.366	
6	Phải trả ngắn hạn khác	476.478.432	442.839.432	
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	29.921.148.986	33.485.543.970	
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	526.684.823	402.099.343	

- Hiện tại công ty không có nợ phải trả quá hạn. Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt, các khoản vay ngân hàng được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả.

- Chênh lệch tỷ giá hối đoái không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện sắp xếp lại lao động, luân chuyển vị trí Quản đốc các xưởng; ký hợp đồng dịch vụ dọn vệ sinh cho công ty, xưởng đúc, phòng giặt và nhà ăn; phối hợp tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, kỷ luật lao động trong toàn Công ty; quản lý, kiểm soát các vị trí nhạy cảm để phát sinh trộm cắp; nhắc nhở người lao động thực hiện quy định ra vào công, đảm bảo an ninh trật tự.

Thực hiện cải tạo môi trường làm việc.

Chú trọng công tác tư tưởng CBCNV giữ vững đoàn kết, đồng thuận để phấn đấu hoàn thành kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao; tăng cường công tác quản lý, giám sát.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý và nhân viên trong công ty đủ năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong và ngoài nước.

Chú trọng việc tăng năng xuất lao động và cải tiến khoa học công nghệ, giảm chi phí và rút ngắn thời gian sản xuất.

Đầu tư thêm thiết bị công nghệ cao cho khâu nấu luyện kim loại để sản xuất được sản phẩm chất lượng cao phục vụ sự phát triển của công nghiệp cơ khí, luyện cán thép.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Thực hiện tốt những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo sản xuất hài hòa với môi trường và xã hội, cụ thể:

- Đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý (nước thải, khí thải) đảm bảo đạt tiêu chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường, vận dụng nhiều biện pháp để thu gom phân loại và xử lý đối với chất thải rắn thông thường và nguy hại.
- Xây dựng ý thức tiết kiệm điện, nước khi sử dụng cho toàn thể CBCNV bằng phương pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động. Xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, xanh - sạch - đẹp.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và đo đạc môi trường lao động với chi phí 315,1 triệu đồng.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty luôn thực hiện đúng các quy định chính sách đối với người lao động về tiền lương, bảo hiểm, nghỉ dưỡng và đào tạo. Hàng năm đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công nhân viên, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động làm ở khu vực độc hại, nguy hiểm.

Công tác y tế: làm tốt công tác sơ cấp cứu ban đầu, dự phòng thuốc và vật tư y tế đảm bảo đủ lượng dùng cần thiết, tiết giảm được chi phí; tổ chức nhà ăn ca với giá trị suất ăn 33.000 đồng/suất, đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm; duy trì việc cấp phát hàng ngày bồi dưỡng bằng hiện vật nhằm đảm bảo sức khỏe và tái tạo sức lao động..

Công tác an toàn vệ sinh lao động luôn được công ty quan tâm, đào tạo an toàn lao động, vệ sinh lao động, thực hiện đo kiểm môi trường lao động, trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động theo từng phân xưởng, vị trí chức danh công việc cho người lao động.

Công ty thường xuyên tổ chức đối thoại với người lao động để giải đáp các kiến nghị, thắc mắc của người lao động một cách công khai, minh bạch trong Hội nghị người lao động.

Tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy cho toàn thể CBCNV công ty.

Đã kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo đúng hạn quy định và tất cả đều đạt yêu cầu.

Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở người lao động nâng cao ý thức về công tác ATVSLD, tăng cường hiệu quả của mạng lưới ATVSLD.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công tác an sinh xã hội luôn được công ty quan tâm và tích cực tham gia. Năm 2022, bên cạnh tích cực hưởng ứng cùng với Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tham gia các chương trình xã hội từ thiện, đồng thời cũng tham gia các hoạt động từ thiện tại địa phương.

Tổ chức họp mặt hội hưu trí, tặng quà tết cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho các cháu thiếu nhi là con của CBCNV công ty nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6 và tặng quà cho các cháu là học sinh giỏi, xuất sắc năm 2022.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Chấp hành và tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Đội ngũ người lao động đoàn kết và tin tưởng đội ngũ lãnh đạo của Công ty nên năm 2022 mặc dù gặp điều kiện khó khăn vẫn đảm bảo sự ổn định và phát triển của Công ty.

Công ty đã nỗ lực thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao, đảm bảo được việc làm cho người lao động.

Chất lượng của một số sản phẩm được nâng cao, nghiêm túc tiếp thu và giải quyết nhanh chóng các khiếu nại của khách hàng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Với mục tiêu đầy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác bán hàng, thu xếp vốn và triển khai đối với các dự án đầu tư.

Qua kiểm điểm công tác cho thấy Ban Giám đốc đã nỗ lực trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Ban Giám đốc luôn chỉ đạo công việc sát thực tiễn sản xuất và tổ chức quản trị chặt chẽ vật tư, kỹ thuật, tài chính và đặc biệt quản trị chất lượng sản phẩm theo ISO9001:2015.

Đội ngũ CB-CNV công ty đoàn kết, năng động đã thực hiện tốt các nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của sản xuất kinh doanh trong năm 2022. Đặc biệt, Ban điều hành luôn thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch và có những hành động điều chỉnh kịp thời để công ty đi đúng hướng.

Công tác quan hệ khách hàng, mở rộng nguồn luôn được chú trọng. Xây dựng kế hoạch tiến độ hàng hóa theo ngày đảm bảo giao hàng kịp thời, đầy đủ và chất lượng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty đến năm đến năm 2023 và định hướng kế hoạch SXKD trung hạn 2022 - 2027 của Công ty. Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau:

- Đầu tư nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm, củng cố thương hiệu Sadakim trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Tăng năng suất lao động và nâng cao thu nhập cho CB-CNV công ty.
- Thực hiện các giải pháp đột phá việc triển khai tiết kiệm, tiết giảm chi phí nhằm tạo được lợi thế về giá thành.
- Triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với các dự án đầu tư đúng tiến độ, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đúng các Quy chế, Quy định của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (chốt dữ liệu cổ đông ngày 30/12/2022):

STT	Họ và tên	Chức danh	CP nắm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Tính	Chủ tịch HĐQT			
	- Đại diện vốn VNSTEEL		497.250	19,13%	
	- Vốn cá nhân		0	0%	
2	Võ Thanh Tiến	Thành viên HĐQT			Thành viên điều hành
	- Đại diện vốn VNSTEEL		497.250	19,13%	
	- Vốn cá nhân		0	0%	
3	Trần Thanh Toàn	Thành viên HĐQT			Thành viên điều hành
	- Đại diện vốn VNSTEEL		175.500	6,75%	
	- Vốn cá nhân		0	0%	
4	Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT	10.000	0,38%	Thành viên điều hành

5	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	232.000	8,92%	
---	-----------------	--------------------	---------	-------	--

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các thành viên HĐQT được phân công phụ trách các mặt công tác, thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Giám Đốc Công ty, kiểm tra, giám sát với các nội dung: công tác điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân tích những thuận lợi, thống nhất các giải pháp khắc phục khó khăn trước tình hình kinh tế Thế giới và trong nước. Đồng thời xem xét các quy trình liên quan đến kiểm soát chi phí để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

Quản lý, kiểm soát tốt công nợ, hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn của công ty.

Hội đồng quản trị công ty trong năm đã tổ chức 12 cuộc họp, ra nghị quyết, quyết định lãnh đạo sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt của công ty theo đúng Điều lệ công ty quy định. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT	20/01/2022	- Thông qua chấp thuận Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022. - Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. - HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc của Công ty thực hiện các thủ tục để tiến hành ĐHĐCĐ thường niên.	100%
2	17/QĐ-TCHC	21/02/2022	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2022	100%
3	02/2022/NQ-HĐQT	23/03/2022	- Thông qua Quyết toán quỹ tiền lương năm 2021 và kế hoạch tiền lương năm 2022. - Thông qua chương trình họp và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. - Thông qua công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022.	100%
4	03/2022/NQ-HĐQT	31/03/2022	- Bầu ông Nguyễn Minh Tính giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2022-2027. - Bổ nhiệm ông Trần Thanh Toàn làm phó Tổng giám đốc công ty. - Bổ nhiệm bà Phạm Thụy Hoàng Yến kiêm nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị công ty nhiệm kỳ 2022-2027.	100%

			- HĐQT giao cho Tổng giám đốc của Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty.	
5	47/QĐCKLK-TCHC	31/03/2022	Bổ nhiệm Ông Trần Thanh Toàn đảm nhận chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2022-2027. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/04/2022.	100%
6	04/2022/NQ-HĐQT	28/04/2022	- Thông qua chấp thuận Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý II năm 2022 - Thông qua chấp thuận: Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim ký hợp đồng nguyên tắc trong năm 2022 với các đơn vị như sau: - Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL; - Công ty CP Thép Thủ Đức – VNSTEEL; - Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL; - Công ty TNHH Thép Vina Kyoei; - Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL; - Công ty Liên doanh Sản xuất Thép VINAUSTEEL; - Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp VINGAL – VNSTEEL; - Công ty Tôn Phương Nam; - Công Ty CP Thép Tấm Lá Thống Nhất; - Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn; - Công ty CP Lưới thép Bình Tây; <i>(Tỷ lệ biểu quyết thông qua 2/2 Thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan, bao gồm: Ông Trần Phước Dũng và Ông Nguyễn Thái Sơn)</i> - Công ty TNHH Trung Anh Dũng <i>(Tỷ lệ biểu quyết thông qua 4/4 Thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan, bao gồm: Ông Nguyễn Minh Tinh, Ông Trần Thanh Toàn, Ông Võ Thanh Tiến và Ông Nguyễn Thái Sơn)</i>	100%
7	05/2022/NQ-HĐQT	10/06/2022	Thông qua chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	100%
8	06/2022/NQ-HĐQT	20/06/2022	- Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc và Đại diện pháp luật từ ngày 20/06/2022 đối với Ông Nguyễn Xuân Sơn. - Giao Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục chấm dứt Hợp đồng lao động và	100%

			giải quyết các chế độ cho ông Nguyễn Xuân Sơn theo quy định của Bộ Luật lao động và quy chế, quy định của Công ty. - Thông qua bổ nhiệm Ông Võ Thanh Tiến – Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 giữ chức danh: Tổng giám đốc và Đại diện pháp luật Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim kể từ ngày 20/06/2022.	
9	78/QĐ-HĐQT	20/06/2022	- Bổ nhiệm có thời hạn Ông Võ Thanh Tiến giữ chức vụ Tổng Giám đốc và làm Đại diện pháp luật Công ty nhiệm kỳ 2022-2027. - Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 20/06/2022.	100%
10	07/2022/NQ-HĐQT	20/07/2022	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý II, 06 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý III năm 2022 - Thông qua việc triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	100%
11	106/QĐ-HĐQT	03/08/2022	- Quyết định phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị công ty	100%
12	08/2022/NQ-HĐQT	18/08/2022	- Thông qua chương trình họp và tài liệu ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 - HĐQT ủy quyền cho TGD của công ty thực hiện các thủ tục để tiến hành ĐHĐCĐ bất thường theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty	100%
13	09/2022/NQ-HĐQT	06/09/2022	- Thông qua sửa đổi Quy chế tài chính của công ty	100%
14	010/2022/NQ-HĐQT	22/09/2022	- Thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Thái Sơn giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 22/09/2022 - Giao TGD công ty thực hiện các thủ tục tổ chức và phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành theo đúng quy định của Điều lệ công ty, đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty	100%
15	120/QĐ-HĐQT	22/09/2022	- Bổ nhiệm có thời hạn Ông Nguyễn Thái Sơn giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty kể từ ngày 22/09/2022	100%
16	011/2022/NQ-HĐQT	07/10/2022	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý III, 09 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2022	100%
17	012/2022/NQ-HĐQT	29/12/2022	- Thông qua chấp thuận: Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim ký hợp đồng nguyên tắc trong năm 2023 với các đơn vị như sau: - Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam –	100%

			<p>VNSTEEL;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty CP Thép Thủ Đức – VNSTEEL; - Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL; - Công ty TNHH Thép Vina Kyoiei; - Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL; - Công ty Liên doanh Sản xuất Thép VINAUSTEEL; - Công ty CP Mạ kẽm Công nghiệp VINGAL – VNSTEEL; - Công ty Tôn Phương Nam; - Công Ty CP Thép Tấm Lá Thống Nhất; - Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn; - Công ty CP Lưới thép Bình Tây; <p>(Tỷ lệ biểu quyết thông qua 2/2 Thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan, bao gồm: Ông Trần Phước Dũng và Ông Nguyễn Thái Sơn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty TNHH Trung Anh Dũng <p>(Tỷ lệ biểu quyết thông qua 4/4 Thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan, bao gồm: Ông Nguyễn Minh Tính, Ông Trần Thanh Toàn, Ông Võ Thanh Tiến và Ông Nguyễn Thái Sơn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2023 	
--	--	--	--	--

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 5/5

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	CP nắm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Hà Thị Thu Hiền	Trưởng ban	0	0	
2	Ngô Thế Hiền	Thành viên	65.400	2,51	
3	Mai Văn Thanh	Thành viên	3.300	0,13	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông bằng Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và các mặt hoạt động của công ty thường xuyên và hàng Quý trong năm nhằm đánh giá trung thực các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát kiểm tra xem xét tính hợp lý, hợp pháp các quy trình, quy chế nội bộ của Công ty.

Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc điều hành công ty thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Số lượng các cuộc họp Ban kiểm soát trong năm 2022:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hà Thị Thu Hiền	5	100%	100%	
2	Ông Ngô Thế Hiển	5	100%	100%	
3	Ông Mai Văn Thanh	5	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Tính	Chủ tịch HĐQT	71.946.000	
2	Võ Thanh Tiến	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	482.125.319	Không nhận thù lao theo quy định của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP
3	Trần Thanh Toàn	Thành viên HĐQT Phó TGD	532.508.201	
4	Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT Phó TGD	417.001.949	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	52.762.000	
6	Vũ Văn Hiến	Phó TGD	883.354.971	
7	Nguyễn Xuân Sơn		619.052.299	Thành viên HĐQT đến 31/03/2022 Tổng Giám đốc đến 20/06/2022
8	Nguyễn Thái Thiện		25.762.000	Thành viên HĐQT đến 31/03/2022
9	Phùng Vũ Anh		4.789.000	Thành viên HĐQT đến 24/03/2021
10	Hà Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	52.544.000	
11	Ngô Thế Hiển	Thành viên BKS	37.496.500	
12	Mai Văn Thanh	Thành viên BKS Trưởng P. KH-KD	558.363.239	
13	Đoàn Thị Thủy	Kế toán trưởng	650.270.644	
	Cộng		4.387.976.122	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT đến 31/03/2022	540.000	20,77	572.000	22,00	Mua cổ phiếu

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: các quy định của pháp luật về quản trị công ty đã thực hiện đầy đủ và nghiêm túc.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Kiểm toán viên được trích trong Báo cáo tài chính 2022 như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đồng thời đăng tải trên website: www.sadakim.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Người phụ trách QTCT

(Handwritten signatures and initials)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Võ Thanh Tiên